

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2006*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động  
của Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên - Huế**

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 16 tháng 8 năm 2004 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 148/2004/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 157/2002/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2002.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA KHU KINH TẾ CHÂN MÂY - LĂNG CÔ**  
**TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2006/QĐ-TTg  
ngày 05 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Quy chế này quy định hoạt động, một số chính sách và quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên - Huế (sau đây viết tắt là KKT Chân Mây - Lăng Cô); quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng và cảng biển nước sâu tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

**Điều 2.**

1. KKT Chân Mây - Lăng Cô là Khu kinh tế tổng hợp thuộc tỉnh Thừa Thiên - Huế.

2. KKT Chân Mây - Lăng Cô là khu vực có ranh giới địa lý xác định, bao gồm: thị trấn Lăng Cô và các xã Lộc Thủy, Lộc Tiến, Lộc Vĩnh thuộc huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên - Huế. Phía Bắc và Đông Bắc giáp biển Đông, phía Nam giáp thành phố Đà Nẵng, phía Tây giáp xã Lộc Bình, xã Lộc Trì (huyện Phú Lộc), có diện tích 27.108 ha; thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia, không có không gian kinh tế riêng biệt, môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng bao gồm: các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.



**Điều 3. Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Chân Mây - Lăng Cô:**

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Thừa Thiên - Huế, khu vực Bắc Trung Bộ và cả miền Trung, tiến tới thu hẹp khoảng cách khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

2. Áp dụng các thể chế, cơ chế, chính sách mới, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, phù hợp với thông lệ quốc tế cho các loại hình kinh doanh của các tổ chức trong và ngoài nước, qua đó có thêm kinh nghiệm cho hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực.

3. Xây dựng khu đô thị mới Chân Mây, khu du lịch - dịch vụ đô thị Lăng Cô đồng thời với việc ưu tiên phát triển du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm đảo Sơn Chà - Hải Vân - Bạch Mã gắn với đầm phá, biển và núi trong KKT Chân Mây - Lăng Cô để trở thành một trong những trung tâm du lịch - dịch vụ của vùng kinh tế trọng điểm và của cả nước.

4. Phát triển sản xuất, hình thành các ngành dịch vụ, công nghiệp mũi nhọn, tạo ra những sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao, đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng và hội nhập thị trường khu vực và thế giới.

5. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

6. Từ nay đến năm 2010, hình thành KKT Chân Mây - Lăng Cô với cơ sở pháp lý và cơ chế, chính sách thông thoáng, hoàn thành xây dựng các trục giao thông liên vùng và nội vùng, các khu chức năng được quy hoạch chi tiết, để thu hút các dự án đầu tư trong và ngoài nước vào đầu tư và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô, bước đầu khai thác cảng, khu phi thuế quan, khu du lịch, khu công nghiệp. Đẩy nhanh tốc độ đầu tư KKT Chân Mây - Lăng Cô cùng với khu kinh tế Chu Lai, Dung Quất, Nhơn Hội để đến năm 2020 tạo thành chuỗi các khu kinh tế ven biển miền Trung liên kết chặt chẽ với nhau trở thành hạt nhân tăng trưởng của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

7. Từ năm 2011 - 2020, tiếp tục xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng của khu vực. Thực hiện theo quy hoạch chi tiết và phát triển sản xuất kinh doanh các khu công nghiệp, khu du lịch, khu vui chơi, giải trí, khu phi thuế quan.

**Điều 4.** Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích và bảo hộ các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế; người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư và hoạt động kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng và đô thị; kinh doanh vận tải và kinh doanh cảng biển,



tiếp nhận, chuyên tải, vận chuyển hàng hóa, cung cấp các dịch vụ hàng hải như vận tải, xếp dỡ, kiểm đếm, đóng mở, dịch vụ, bảo quản, lưu kho hàng hóa, dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông, du lịch, vui chơi, giải trí, bảo hiểm, giáo dục - đào tạo, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; triển lãm; phát triển công nghiệp và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết.

**Điều 5.** Quyền và nghĩa vụ của các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

### 1. Quyền lợi:

a) Được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê đất, thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKT Chân Mây - Lăng Cô của doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để xây dựng nhà xưởng và các công trình kiến trúc phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ;

b) Thuê hoặc mua nhà xưởng, kho bãi xây sẵn trong KKT Chân Mây - Lăng Cô để phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng ký kết với doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

c) Sử dụng có trả tiền đối với các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô bao gồm: hệ thống đường giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, chất thải và các dịch vụ chung khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô theo hợp đồng ký kết với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

d) Được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

đ) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về đất đai, khuyến khích đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài và các văn bản quy phạm pháp luật khác của pháp luật Việt Nam và theo quy định của các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết.

### 2. Nghĩa vụ:

a) Tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật, quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê



duyệt và các quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ doanh nghiệp; sử dụng đất đúng mục đích được giao hoặc được thuê, được thuê lại;

b) Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trên diện tích đất do tổ chức và cá nhân trong KKT Chân Mây - Lăng Cô sử dụng;

c) Trả tiền thuê đất, tiền thuê lại đất, tiền thuê hoặc mua nhà xưởng, kho bãi, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng theo hợp đồng ký kết;

d) Đăng ký hoạt động tại Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hàng tháng, hàng quý và hàng năm cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô;

e) Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, hải quan, bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 6.** Các tổ chức kinh tế trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức và cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô có các quyền lợi và nghĩa vụ sau:

#### 1. Quyền lợi:

a) Được Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô cho thuê đất hoặc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô;

b) Được chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKT Chân Mây - Lăng Cô cho các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng hợp tác



kinh doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong KKT Chân Mây - Lãng Cô theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai;

c) Thu tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng, các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lãng Cô do doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng đầu tư theo hợp đồng ký kết với bên thuê;

d) Xây dựng nhà xưởng, kho bãi trong KKT Chân Mây - Lãng Cô để bán hoặc cho thuê;

đ) Định giá cho thuê đất, giá cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lãng Cô, định giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng, kho bãi và tiền dịch vụ theo thỏa thuận của Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lãng Cô;

e) Được phép cho các tổ chức kinh tế trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có khả năng về tài chính và kinh nghiệm gọi vốn đầu tư thuê, thuê lại một phần hoặc toàn bộ diện tích đất chưa cho thuê được để các tổ chức này cho thuê lại đất, gọi vốn đầu tư theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai;

g) Khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu phi thuế quan và cảng;

h) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Nghĩa vụ:

a) Xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lãng Cô theo đúng quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thiết kế và tiến độ đã được phê duyệt;

b) Trường hợp đất được Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lãng Cô giao lại có thu tiền sử dụng đất, giao lại không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lãng Cô mà không sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà



không được Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô cho phép gia hạn thì Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô quyết định thu hồi đất mà không bồi thường về đất;

c) Duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô nhằm đảm bảo chất lượng công trình, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư, các đơn vị sản xuất kinh doanh;

d) Tuân thủ các quy định của Quy chế hoạt động của KKT Chân Mây - Lăng Cô, sử dụng đất đúng mục đích được giao hoặc được thuê;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô;

e) Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, hải quan và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

### **CỦA KHU KINH TẾ CHÂN MÂY - LĂNG CÔ**

#### **Điều 7.**

1. KKT Chân Mây - Lăng Cô bao gồm các chức năng cơ bản: khu phi thuế quan; khu thuế quan (khu công nghiệp; khu cảng và dịch vụ hậu cần cảng; khu du lịch - dịch vụ; khu hành chính và dân cư).

2. Để đảm bảo chất lượng quy hoạch phát triển dài hạn phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu du lịch và dịch vụ giải trí, khu trung tâm thương mại - tài chính, bưu chính, viễn thông, khu dân cư đô thị... và các dự án khả thi phù hợp với định hướng phát triển đã được phê duyệt.

#### **Điều 8.**

1. Khu phi thuế quan là khu vực được xác định trong Quy hoạch tổng thể xây dựng KKT Chân Mây - Lăng Cô và Quy hoạch sử dụng đất chi tiết.

2. Khu phi thuế quan được ngăn cách với các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam bằng hệ thống tường rào, có cổng và



cửa ra vào, đảm bảo sự kiểm soát của cơ quan chức năng có liên quan. Trong khu phi thuế quan có cơ quan hải quan để giám sát, kiểm tra, làm thủ tục hải quan hàng hóa ra, vào. Trong khu phi thuế quan không có dân cư (kể cả người nước ngoài) cư trú thường xuyên hoặc tạm trú. Khu phi thuế quan được kết hợp sử dụng một phần cảng Chân Mây theo ranh giới để thực hiện các thủ tục hải quan của khu phi thuế quan đối với các hàng hóa vào, ra của khu phi thuế quan qua cảng.

3. Hoạt động của khu phi thuế quan bao gồm các loại hình sản xuất, kinh doanh chủ yếu như:

a) Sản xuất, gia công, tái chế, sửa chữa thiết bị, lắp ráp hàng xuất khẩu, hàng nhập khẩu và hàng phục vụ tại chỗ;

b) Thương mại hàng hóa và dịch vụ (bao gồm cả xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển khẩu, tạm nhập - tái xuất, phân phối, cửa hàng và siêu thị miễn thuế, phân loại đóng gói, vận chuyển giao nhận hàng hóa quá cảnh, bảo quản, kho tàng, kho ngoại quan, bưu chính, viễn thông, tài chính, ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, vui chơi, giải trí, nhà hàng ăn uống);

c) Các hoạt động xúc tiến thương mại (hội chợ triển lãm, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các chi nhánh và văn phòng đại diện của các công ty trong nước, nước ngoài, các tổ chức tài chính - ngân hàng) và các hoạt động thương mại khác.

4. Việc quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với nước ngoài và giữa các tổ chức kinh tế trong khu phi thuế quan với nhau được xem như việc quan hệ trao đổi giữa nước ngoài với nước ngoài và không phải làm thủ tục hải quan. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong khu phi thuế quan được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam không cấm xuất khẩu và nhập khẩu. Không hạn chế thời gian lưu trữ hàng hóa trong khu phi thuế quan.

## **Điều 9.**

1. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam được xem như quan hệ trao đổi giữa nước ngoài đối với Việt Nam và phải tuân theo các quy định hiện hành của pháp luật về hải quan và về thuế xuất, nhập khẩu.

2. Các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam chỉ được nhập từ khu phi thuế quan hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm nhập khẩu và được bán vào khu phi thuế quan những hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm xuất khẩu.



3. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong các trường hợp sau đây không thuộc diện chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

- Hàng hóa từ nước ngoài nhập khẩu vào khu phi thuế quan;
- Hàng hóa từ khu phi thuế quan chuyển ra nước ngoài;
- Hàng hóa không thuộc diện chịu thuế xuất khẩu có xuất xứ từ nội địa Việt Nam đưa vào khu phi thuế quan (trừ hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này).

4. Hàng hóa thuộc diện chịu thuế xuất khẩu có xuất xứ từ nội địa Việt Nam đưa vào khu phi thuế quan để xuất khẩu ra nước ngoài mà không qua sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp thành sản phẩm tại khu phi thuế quan phải nộp thuế xuất khẩu, làm thủ tục xuất khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan.

5. Hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài và không thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu hoặc hạn chế nhập khẩu từ khu phi thuế quan nhập vào các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam phải nộp thuế nhập khẩu, làm thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan.

6. Hàng hóa được sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp tại khu phi thuế quan có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài khi nhập vào các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam chỉ phải nộp thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài cấu thành trong sản phẩm, hàng hóa đó và phải làm thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan.

7. Hàng hóa, dịch vụ được sản xuất, tiêu thụ trong khu phi thuế quan và hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan không phải chịu thuế giá trị gia tăng. Hàng hóa, dịch vụ từ nội địa Việt Nam và các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô đưa vào khu phi thuế quan được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%. Hàng hóa dịch vụ từ khu phi thuế quan đưa vào nội địa Việt Nam và các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô phải chịu thuế giá trị gia tăng với thuế suất theo quy định hiện hành.

8. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong khu phi thuế quan hoặc được nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

9. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu phi thuế quan đưa vào các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.



10. Nguyên liệu sản xuất, vật tư hàng hóa do các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khu phi thuế quan nhập từ nước ngoài nhưng không sử dụng hết và các thứ phẩm còn có giá trị thương mại được phép bán vào các khu chức năng khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và nội địa Việt Nam sau khi hoàn tất thủ tục hải quan và nộp thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

11. Các dự án đầu tư để sản xuất hàng hóa nhập khẩu và vận chuyển hàng hóa quá cảnh thực hiện theo quy định chung.

### Chương III ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

**Điều 10.** Các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài được quyền lựa chọn thực hiện các dự án đầu tư tại KKT Chân Mây - Lăng Cô (trừ những dự án thuộc danh mục lĩnh vực cấm đầu tư, những dự án có ảnh hưởng xấu về an ninh quốc gia, văn hóa, xã hội, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo quy định của pháp luật Việt Nam).

Các dự án đầu tư có điều kiện trong khu thuế quan (ngoài khu phi thuế quan) thuộc KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện theo các quy định hiện hành.

**Điều 11.** Các dự án đầu tư vào KKT Chân Mây - Lăng Cô được hưởng các ưu đãi áp dụng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các pháp luật thuế khác.

#### **Điều 12.**

1. Tất cả các dự án đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong KKT Chân Mây - Lăng Cô được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% được áp dụng trong 15 năm, kể từ khi dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo; được hưởng các ưu đãi về các loại thuế khác áp dụng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, các pháp luật thuế khác và các ưu đãi khác theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết.



2. Các dự án đầu tư sản xuất trong KKT Chân Mây - Lăng Cô của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài được miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu sản xuất, vật tư, linh kiện và bán thành phẩm mà trong nước chưa sản xuất được trong 05 năm, kể từ khi bắt đầu sản xuất.

3. Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

4. Ngoài những ưu đãi được hưởng theo quy định tại Quy chế này, các dự án đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong KKT Chân Mây - Lăng Cô sau đây được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án:

a) Dự án thuộc các lĩnh vực công nghệ cao đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Quy chế của Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ. Dự án được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận Dự án công nghiệp kỹ thuật cao theo quy định hiện hành;

b) Dự án có quy mô lớn và có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển ngành, lĩnh vực hoặc phát triển kinh tế - xã hội của khu vực sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;

c) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu phi thuế quan và cảng Chân Mây.

**Điều 13.** Các doanh nghiệp trong nước thuộc các thành phần kinh tế có dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô thuộc đối tượng được hưởng các loại hình tín dụng ưu đãi của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

**Điều 14.** Các tổ chức kinh tế trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài thường trú tại Việt Nam, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài được đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê, cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã xây dựng hạ tầng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở trong KKT Chân Mây - Lăng Cô. Người nước ngoài thường trú tại Việt Nam và các nhà đầu tư nước ngoài được mua nhà ở và được thuê đất ở trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.



**Điều 15.** Áp dụng chính sách một giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước kiểm soát và tiền thuê đất cho các tổ chức, cá nhân, không phân biệt trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

#### Chương IV

### SỬ DỤNG ĐẤT TRONG KHU KINH TẾ CHÂN MÂY - LĂNG CÔ

#### Điều 16.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước dành cho đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu cảng và dịch vụ hậu cần cảng; khu phi thuế quan; khu du lịch; khu đô thị mới trong KKT Chân Mây - Lăng Cô đã được xác định trong Đề án phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quy hoạch sử dụng đất chi tiết do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế giao một lần cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chỉ đạo thực hiện việc thu hồi đất đối với diện tích đất được quy hoạch để xây dựng khu công nghiệp, khu cảng và dịch vụ hậu cần cảng; khu phi thuế quan; khu du lịch; khu đô thị mới trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chỉ đạo thực hiện việc thu hồi diện tích đất, mặt nước theo kế hoạch sử dụng đất chi tiết được phê duyệt đối với diện tích đất, mặt nước sử dụng cho các khu chức năng còn lại và các mục đích khác trong KKT Chân Mây - Lăng Cô để giao cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô theo kế hoạch sử dụng đất chi tiết hàng năm và 05 năm của KKT Chân Mây - Lăng Cô đã được phê duyệt để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chịu trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc phối hợp với Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất, mặt nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi để giao cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện việc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất cho người có nhu cầu sử dụng đất và tái định cư cho các hộ gia đình bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô quản lý quỹ đất, mặt nước đã được giao và chịu trách nhiệm về việc sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước và mục đích sử dụng đất, bảo đảm thực hiện đúng đề án tổng thể phát triển KKT Chân



Mây - Lăng Cô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Quy hoạch sử dụng đất chi tiết, kế hoạch sử dụng đất chi tiết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt.

4. Đối với trường hợp giao lại đất và cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô quyết định mức thu tiền sử dụng đất, mặt nước, tiền thuê đất, mặt nước; mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, mặt nước theo từng dự án đầu tư nhằm bảo đảm khuyến khích đầu tư trên cơ sở giá đất và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất; mức miễn, giảm tiền thuê đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế quy định theo quy định của pháp luật về khuyến khích đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài.

5. Đối với trường hợp giao lại đất có thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

Trên cơ sở phương án tài chính và giá đất được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt, Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô quyết định giao lại đất và cho thuê đất đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng cho người có nhu cầu sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

6. Các tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; các tổ chức, cá nhân nước ngoài, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng, hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Điều 17.** Nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào các khu chức năng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô; hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong các khu chức năng và tái định cư cho các hộ gia đình bị thu hồi đất; hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình xử lý nước thải và chất thải tập trung của các khu chức năng theo các chương trình mục tiêu hỗ trợ đầu tư quốc gia.

### **Điều 18.**

1. Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy định của pháp luật về xây dựng. Thời gian xem xét,



quyết định của Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

## **Chương V** **MỘT SỐ CHÍNH SÁCH KHÁC**

### **Điều 19.**

1. Nhà nước dành vốn đầu tư từ ngân sách và tín dụng ưu đãi để hỗ trợ cho việc thuê tư vấn nước ngoài lập quy hoạch chi tiết các khu chức năng, hỗ trợ cho đầu tư và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng quan trọng, cần thiết, đảm bảo cho sự hoạt động và phát triển của KKT Chân Mây - Lăng Cô.

2. Việc bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ bản để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng quy định tại khoản 1 Điều này do Trung ương quản lý và cân đối từ nhiệm vụ chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương theo các chương trình mục tiêu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Các phương thức huy động vốn để đầu tư và phát triển KKT Chân Mây Lăng Cô:

a) Ưu tiên các nguồn vốn ODA và vốn tín dụng ưu đãi đầu tư đối với việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ tiện ích công cộng cần thiết của KKT Chân Mây - Lăng Cô và các trợ giúp kỹ thuật khác;

b) Vốn đầu tư theo các hình thức BOT, BT, BTO và các hình thức khác phù hợp với quy định hiện hành;

c) Vốn huy động từ quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội phục vụ chung cho KKT Chân Mây - Lăng Cô;

d) Huy động vốn đầu tư trực tiếp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; vốn ứng trước của các đối tượng có nhu cầu sử dụng hạ tầng, vốn của các



doanh nghiệp có chức năng xây dựng và kinh doanh công trình hạ tầng kỹ thuật. Mở rộng hình thức tín dụng đồng tài trợ của các tổ chức tín dụng và huy động mọi nguồn vốn dưới các hình thức khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 20.**

1. Cho phép các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác được thành lập và hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng được mở chi nhánh trong KKT Chân Mây - Lăng Cô để thực hiện các chức năng tín dụng bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ đối với các hoạt động kinh tế trong KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy định hiện hành.

2. Việc mua bán, thanh toán, chuyển nhượng và các quan hệ giao dịch khác giữa các tổ chức kinh tế, cá nhân trong khu phi thuế quan với nhau được phép thực hiện bằng đồng tiền tự do chuyển đổi thông qua tài khoản mở tại ngân hàng. Việc mua bán hàng hóa thông thường phục vụ sinh hoạt được thanh toán bằng tiền Việt Nam.

### **Điều 21.**

1. Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc, hoạt động đầu tư kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô và các thành viên gia đình họ được cấp thị thực xuất nhập cảnh có giá trị nhiều lần có thời hạn phù hợp với thời hạn làm việc, hoạt động đầu tư và kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô và được cư trú, tạm trú có thời hạn trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

2. Khách du lịch bằng tàu biển nước ngoài đến cảng Chân Mây bằng hợp đồng với các công ty du lịch trong nước được làm thủ tục xuất nhập cảnh tại cảng.

Bộ Công an hướng dẫn Công an tỉnh Thừa Thiên - Huế thực hiện khoản này.

3. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô được cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc, hoạt động đầu tư kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện điều khoản này.

**Điều 22.** Nhà nước hỗ trợ xúc tiến đầu tư - du lịch, thương mại vào KKT Chân Mây - Lăng Cô và quảng bá môi trường đầu tư tại KKT Chân Mây - Lăng Cô cho các nhà đầu tư tiềm năng trong nước và nước ngoài.

### **Điều 23.**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chỉ đạo Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô và Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc tổ chức thực hiện tốt công tác đền



bù, giải phóng mặt bằng, các chính sách tái định cư, định canh và chính sách xã hội, giải quyết việc làm để đảm bảo đời sống của nhân dân và điều kiện sinh hoạt, làm việc cho người lao động trong KKT Chân Mây - Lăng Cô:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chỉ đạo Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô quy hoạch và đầu tư xây dựng các khu dân cư tái định cư gắn liền với việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật và xã hội thiết yếu;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chịu trách nhiệm tạo quỹ đất mới và hỗ trợ kỹ thuật sản xuất để đảm bảo cho các hộ gia đình tái định cư có cuộc sống được cải thiện hơn và ổn định lâu dài với sự phối hợp của Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô;

c) Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế chỉ đạo và tạo điều kiện xây dựng các khu nhà ở cho chuyên gia, cán bộ, công chức, người lao động... làm việc, đầu tư kinh doanh tại KKT Chân Mây - Lăng Cô thuê hoặc mua;

d) Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về mặt hành chính, an ninh, quốc phòng đối với người lao động và dân cư sống trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

2. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô và các cơ quan nhà nước có liên quan thực hiện cải cách các thủ tục hành chính liên quan tới các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, đấu thầu, thuế, hải quan, quản lý lao động và doanh nghiệp trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

3. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhận thức tư tưởng cho cán bộ, nhân dân địa phương về KKT Chân Mây - Lăng Cô để tiếp tục ủng hộ, tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô.

**Điều 24.** Các tổ chức, cá nhân có công vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vận động các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và các dự án đầu tư trong nước vào KKT Chân Mây - Lăng Cô được thưởng theo quy chế do Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô ban hành với ý kiến chấp thuận của Bộ Tài chính.

## Chương VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KHU KINH TẾ CHÂN MÂY - LĂNG CÔ

### **Điều 25.**

1. Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo việc đầu tư xây dựng và phát triển

LawSist  
Tel: +84-8-38456684 \* www.TieuVienPhapLuoc.com



KKT Chân Mây - Lăng Cô, giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô và ban hành cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thương mại, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Du lịch và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình ban hành các quy định hướng dẫn về hoạt động của các khu chức năng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

### **Điều 26.**

1. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế để thực hiện việc quản lý tập trung, thống nhất hoạt động trên các lĩnh vực đầu tư, phát triển kinh tế tại KKT Chân Mây - Lăng Cô theo Quy chế hoạt động, quy hoạch, kế hoạch và tiến độ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu mang hình quốc huy, có trụ sở làm việc, có biên chế, có kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; là đầu mối kế hoạch và ngân sách cấp I.

4. Trưởng Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Các Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế bổ nhiệm.

**Điều 27.** Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn quy định đối với Ban Quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh, Ban Quản lý KKT cửa khẩu và các quy định tại Quy chế này.

Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng lập quy hoạch chung để Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; lập quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong KKT Chân Mây - Lăng Cô trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt; tổ chức quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra việc



thực hiện Quy chế hoạt động, quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng các danh mục dự án đầu tư và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại, chi nhánh của các tổ chức và thương nhân nước ngoài; Giấy phép đầu tư; Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư; Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư tại nước ngoài đến làm việc, hoạt động kinh doanh; chứng chỉ xuất xứ hàng hóa tại KKT Chân Mây - Lăng Cô; thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của các dự án đầu tư trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và các giấy phép, chứng chỉ khác theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Giao đất có thu tiền sử dụng đất, giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất trong KKT Chân Mây - Lăng Cô theo đúng mục đích sử dụng theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai.

5. Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí thực hiện tại KKT Chân Mây - Lăng Cô trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành theo quy định của pháp luật.

6. Làm đầu mối giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, triển khai và thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh và hoạt động tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

7. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm mọi hoạt động trong KKT Chân Mây - Lăng Cô phù hợp với Quy chế hoạt động này, quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn KKT Chân Mây - Lăng Cô, quản lý các dự án xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại KKT Chân Mây - Lăng Cô theo đúng quy định.

9. Tổ chức, triển khai, giới thiệu, đàm phán, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước. Xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.



10. Báo cáo định kỳ các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế về tình hình triển khai quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế giao trong từng thời kỳ.

**Điều 28.** Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế có trách nhiệm:

1. Thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước đối với KKT Chân Mây - Lăng Cô trên địa bàn lãnh thổ và có trách nhiệm tham gia vào quá trình quản lý đối với KKT Chân Mây - Lăng Cô thông qua việc chỉ đạo các Sở, Ban, ngành của tỉnh giải quyết tại chỗ các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc và Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp chung về các vấn đề như: quản lý nhà nước về mặt hành chính, an ninh, quốc phòng, quản lý quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô, quản lý đất đai (trình tự thủ tục giao đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng), tái định cư, tái định canh, quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa và dịch vụ tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

3. Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất chi tiết, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong KKT Chân Mây - Lăng Cô; tiến hành thu hồi đất và giao đất cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 17 của Quy chế này.

4. Quy định giá đất và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất; mức miễn, giảm tiền thuê đất trong KKT Chân Mây - Lăng Cô đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất và thỏa thuận phương án tài chính và giá đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

5. Chỉ đạo và tổ chức để các cấp chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng; phân định phạm vi trách nhiệm, xây dựng chương trình hành động và phân công các bộ phận theo dõi, quản lý địa bàn trên từng lĩnh vực đối với KKT Chân Mây - Lăng Cô.

6. Tổ chức thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.



7. Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng trong KKT Chân Mây - Lăng Cô.

8. Tổ chức thẩm định và phê duyệt các dự án nhóm A trong KKT Chân Mây - Lăng Cô. Riêng các dự án nhóm A có sử dụng vốn ngân sách nhà nước cấp thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng.

9. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trong KKT Chân Mây - Lăng Cô theo quy hoạch được duyệt; ủy quyền cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô phê duyệt các dự án đầu tư trong nước thuộc thẩm quyền; trình phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền danh mục các dự án đầu tư phát triển và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

10. Ban hành các chính sách ưu đãi và khuyến khích cụ thể phù hợp với các quy định hiện hành để thực hiện việc ưu đãi tuyển dụng và sử dụng lao động tại chỗ; hỗ trợ đào tạo nghề đối với lực lượng lao động ở địa phương; tạo điều kiện cho lực lượng lao động địa phương có thể vào làm việc tại các doanh nghiệp trong KKT Chân Mây - Lăng Cô; khuyến khích và thu hút lao động có chuyên môn cao, tay nghề giỏi từ các địa phương khác về làm việc tại KKT Chân Mây - Lăng Cô.

11. Cấp kinh phí hoạt động hành chính, sự nghiệp cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô từ ngân sách tỉnh Thừa Thiên - Huế theo kế hoạch hàng năm.

12. Tạo điều kiện cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Quy chế này; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để tổ chức quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô phát triển nhanh và bền vững.

## **Điều 29.**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và hành chính lãnh thổ đối với KKT Chân Mây - Lăng Cô; ủy quyền và hướng dẫn Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lăng Cô thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực đầu tư xây dựng, quy hoạch, quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý và phát triển đô thị, quản lý đất đai, lao động, xuất nhập khẩu và một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này theo nguyên tắc "một cửa, tại chỗ" nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước trong KKT Chân Mây - Lăng Cô và các yêu cầu đầu tư phát triển của KKT Chân Mây - Lăng Cô.



2. Đối với những lĩnh vực không phân cấp, không ủy quyền cho Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lãng Cô, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với KKT Chân Mây - Lãng Cô bằng cách tổ chức các đơn vị trực thuộc nằm trong KKT Chân Mây - Lãng Cô và có quy chế phối hợp với Ban Quản lý KKT Chân Mây - Lãng Cô thực hiện thẩm quyền được giao.

**Điều 30.** Cơ quan Hải quan KKT Chân Mây - Lãng Cô thực hiện việc giám sát, quản lý hàng hóa lưu thông giữa khu thuế quan và khu phi thuế quan với nước ngoài và hàng hóa lưu thông giữa khu phi thuế quan với khu vực còn lại trên lãnh thổ Việt Nam.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 31.** Những quy định khác liên quan đến hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong KKT Chân Mây - Lãng Cô không quy định trong Quy chế này, được thực hiện theo các điều khoản tương ứng của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Hợp tác xã, Luật Hải quan, Luật Đãi đãi, Luật Thương mại, các luật thuế khác và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.

**Điều 32.** Những ưu đãi dành cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại KKT Chân Mây - Lãng Cô theo Quy chế này được phép áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đã có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn KKT Chân Mây - Lãng Cô trước ngày ban hành Quy chế này cho thời gian ưu đãi còn lại, kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**